

NHÂN DANH

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22/7/2021

V/v: Ly hôn

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tài Hòa; ông Tạ Xuân Xê;
- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Dương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/5/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Dữ, sinh năm 1992 (Có mặt).

ĐKKHKT: Thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Thôn Cầu Gạo, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Sự, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn là chị Phạm Thị Dữ trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn Sự vào ngày 12/01/2015 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Đa, huyện Yên Phong. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống với nhau luôn tại nhà anh Sự ở thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc tính cách và cách sống của hai vợ chồng không đồng nhất, ngoài ra anh Sự còn mắc tệ nạn xã hội nghiện ma túy đá. Cuộc sống vợ chồng từ đó không còn hạnh phúc. Do vậy, đến tháng 5 năm 2020 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay chị Dữ cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với anh Sự.

Về con chung: trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Gia Huy, sinh ngày 04/6/2015 và cháu Hoàng Gia Bảo, sinh ngày 23/4/2017. Hiện 02 cháu đang ở đang ở với chị Dự, khi ly hôn chị đề nghị được nuôi cả 02 cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Dự xin tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Phía bị đơn là anh Hoàng Văn Sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng không có mặt theo giấy triệu tập làm việc của Tòa án, không tham gia tố tụng và cung cấp bất kỳ lời khai, hoặc cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm của mình.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của đương sự trong vụ án: Nguyên đơn là chị Dự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là anh Sự không chấp hành theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử đã cơ bản thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của BLTTDS. Đối với việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS. Tuy nhiên còn có vi phạm sau: Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã giao các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Trần Thị Phương (là mẹ của anh Sự) mà không trực tiếp cấp, tổng đạt, thông báo cho anh Sự. Tòa án cũng không làm việc với chính quyền địa phương về việc anh Sự còn cư trú, làm việc, sinh sống tại địa phương hay đã chuyển đi nơi khác. Trong hồ sơ vụ án thể hiện anh Sự không có mặt tại các buổi làm việc với Tòa án. Do vậy, có căn cứ để nhận định anh Sự chưa được Tòa án nhân dân huyện Yên Phong cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ để anh biết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình, căn cứ các Điều 174, 175 BLTTDS.

Mặt khác, theo trình bày của bà Phương thì bà Phương có biết số điện thoại của anh Sự, nhưng Tòa án không làm việc về nội dung yêu cầu bà Phương cung cấp số điện thoại để liên lạc trực tiếp với anh Sự. Tại phiên tòa hôm nay, chị Dự trình bày không biết hiện nay anh Sự đang sử dụng số điện thoại nào.

Đối với việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trước khi xét xử: Ngày 01/7/2021, Tòa án giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp; đến ngày

15/7/2021, Viện kiểm sát bàn giao lại hồ sơ vụ án cho Tòa án. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã vi phạm quy định của pháp luật trong việc gửi hồ sơ vụ án hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp, căn cứ khoản 2 Điều 220 BLTTDS.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy:

Tòa án nhân dân huyện Yên Phong chưa thu thập chứng cứ để xác minh làm rõ hiện nay anh Sự có mặt ở địa phương hay không; Việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng của chưa đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Việc xác minh, thu thập bổ sung những tài liệu, chứng cứ này nếu không thực hiện thì không thể giải quyết được vụ án và không thể thực hiện được ngay tại phiên tòa.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 259 BLTTDS, đề nghị HĐXX tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ về các nội dung:

1. Xác minh, làm việc tại UBND xã Tam Đa, huyện Yên Phong để làm rõ hiện nay anh Hoàng Văn Sự có cư trú, sinh sống, làm việc tại địa phương hay không?

2. Làm việc với bà Trần Thị Phương về nội dung: Yêu cầu bà Phương cung cấp số điện thoại, địa chỉ nơi sinh sống, làm việc hiện nay của anh Hoàng Văn Sự; bà Phương có trực tiếp giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Sự hay không? Anh Sự có trực tiếp nhận các văn bản tố tụng của Tòa án hay không?

3. Tổng đạt văn bản tố tụng bằng phương thức phù hợp theo quy định đối với anh Hoàng Văn Sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Hoàng Văn Sự có nơi cư trú tại thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Chị Dự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Sự. Do vậy, vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị Phạm Thị Dự và anh Hoàng Văn Sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Dự và anh Hoàng Văn Sự kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Đa, anh chị tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Dự, Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống chung của chị Dự và anh Sự đã phát sinh mâu thuẫn từ khoảng năm 2017, nguyên nhân do tính cách và cách sống của hai vợ chồng không đồng nhất dẫn đến cả hai đã ly thân một thời gian dài mà không thể cùng nhau hòa giải được.

Sau khi phát sinh mâu thuẫn, những mâu thuẫn vẫn không ngừng mà còn gia tăng cả hai không có biện pháp gì khắc phục để cải thiện cuộc sống. Nay chị Dự xin ly hôn với anh Sự, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Dự và anh Sự đã không còn, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung, nên quyết định cho chị Dự được ly hôn anh Sự là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Gia Huy, sinh ngày 04/6/2015 và cháu Hoàng Gia Bảo, sinh ngày 23/4/2017. Hiện 02 cháu đang ở đang ở với chị Dự, khi ly hôn chị đề nghị được nuôi cả 02 cháu. Xét thấy chị Dự đang làm công nhân tại Bắc Giang, có mức thu nhập khoảng 8.000.000đ đến 10.000.000đ/tháng, có chỗ ở riêng và thu nhập ổn định nên có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc 02 cháu. Hơn nữa, 02 cháu còn nhỏ tuổi, cần tránh làm xáo trộn cuộc sống hằng ngày của 02 cháu nên cần giao 02 cháu cho chị Dự trực tiếp là phù hợp.

[4] Về tài sản chung, công nợ: chị Dự, anh Sự không có tài sản chung, công nợ và không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: cần chấp nhận sự tự nguyện thực hiện nghĩa vụ án phí của chị Dự.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX xét thấy:

Về thủ tục cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định pháp luật, theo khoản 5 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Cụ thể, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán sau khi đến trực tiếp gia đình nhà của anh Hoàng Văn Sự tại thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Do anh Sự vắng mặt, bà Phương là mẹ đẻ của anh Sự đã nhận trực tiếp các văn bản pháp luật của Tòa án và trình bày ý kiến trong biên bản làm việc, bà Phương cam đoan sẽ thông báo, giao lại cho anh Sự nên Tòa án đã giao trực tiếp cho bà Phương và lập thành văn bản. Việc cấp, tổng đạt này là phù hợp theo khoản 5 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự, đối với trường hợp người được cấp, tổng đạt, thông báo vắng mặt. Xét thấy, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Việc nhận định: Tòa án cũng không làm việc với chính quyền địa phương về việc anh Sự còn cư trú, làm việc, sinh sống tại địa phương hay đã chuyển đi nơi khác là không phù hợp. Căn cứ Khoản 1, khoản 2 Điều 12 Luật Cư trú: “1. Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú.

Chỗ ở hợp pháp là nhà ở, phương tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú. Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật.

Nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định, không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú....”

Tại hồ sơ vụ án thể hiện anh Sự vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Phần Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, vậy nơi thường trú được xác định là nơi cư trú hợp pháp của đương sự theo pháp luật nên nhận định của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không có căn cứ xem xét.

Đối với nhận định: Theo trình bày của bà Phương thì bà Phương có biết số điện thoại của anh Sự, nhưng Tòa án không làm việc về nội dung yêu cầu bà Phương cung cấp số điện thoại để liên lạc trực tiếp với anh Sự. Xét thấy, việc xác minh số điện thoại của đương sự không phải hoạt động tiến hành tố tụng bắt buộc, hoạt động thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án nên nhận định này là thiếu cơ sở, không có căn cứ để HĐXX xem xét.

Việc Kiểm sát viên đề nghị HĐXX tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ. Tuy nhiên, các lập luận Kiểm sát viên đưa ra là không có căn cứ để tạm ngừng phiên tòa theo Điều 259 nên không chấp nhận.

Đối với việc giao hồ sơ nghiên cứu cho Viện kiểm sát viên, do tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Yên Phong cũng như toàn tỉnh Bắc Ninh. Việc thẩm phán, thư ký giải quyết vụ án do thực hiện thời gian cách ly nên không thể giao hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp ngay sau khi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thuộc trường hợp bất khả kháng. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong vẫn đảm bảo thời hạn nghiên cứu hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong là phù hợp với Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự nên vẫn đảm bảo cơ bản thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố chị Phạm Thị Dư được ly hôn với anh Hoàng Văn Sự.

Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Hoàng Gia Huy, sinh ngày 04/6/2015 và cháu Hoàng Gia Bảo, sinh ngày 23/4/2017 cho chị Phạm Thị Dư trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị Dư và gia đình không được cản trở anh Hoàng Văn Sự trong việc thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức do đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thị Dư phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Dư đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0001114 ngày 07/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Chị Phạm Thị Dư được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị phải nộp.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bản án hoặc niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

T/P - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Tài Hoà – Tạ Xuân Xế

Nguyễn Xuân Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Thi hành án;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Xuân Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

T/P - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Tài Hoà – Tạ Xuân Xế

Nguyễn Xuân Phương